

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NHA TRANG
TỈNH KHÁNH HÒA**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 80A/2019/HNGD-ST
Ngày: 09/9/2019
V/v: “Xin ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG**

- Thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ly.

- Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Mộng Lành và Ông Ngô Tiến Thành

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang: Bà Nguyễn Thị Như Hạnh – Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Trong ngày 09 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 222/2019/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 4 năm 2019, về “Xin ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số : 71/2019/QĐXX- ST ngày 05/8/2019; Quyết định hoãn phiên tòa số: 44/2019/QĐST-HNGĐ ngày 23/8/2019, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Đặng Quốc L – sinh năm: 1990

Địa chỉ : Tổ 15 – N– V– Nha Trang. Có mặt.

2. *Bị đơn:* Bà Võ Nguyệt Vân A – sinh năm: 1987

Địa chỉ cư trú: Tổ 15 – N– V – Nha Trang. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo yêu cầu khởi kiện ly hôn, bản tự khai và biên bản hòa giải, nguyên đơn – ông Đặng Quốc L trình bày: Tôi và bà Võ Nguyệt Vân A đăng ký kết hôn vào năm 2010 tại Ủy ban nhân dân xã V, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Quá trình chung sống, thời gian đầu vợ chồng hạnh phúc, nhưng khoảng 03 năm trở lại đây thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, cuộc sống vợ chồng không hòa hợp và không còn quan tâm đến nhau, vợ chồng đã hết tình cảm và đã sống ly thân. Tôi yêu cầu Tòa giải quyết cho tôi được ly hôn cô A.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Đặng Anh Q – Sinh ngày: 13/12/2009, tôi xin được tiếp tục nuôi cháu và không yêu cầu cô A cấp dưỡng nuôi con chung, nguyện vọng của cháu Q xin được ở với ba nuôi dưỡng và chăm sóc.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa giải quyết

* Bị đơn bà Võ Nguyệt Vân A Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng bà vẫn cố tình vắng mặt, hồ sơ không thể hiện lời khai của bị đơn

* Phát biểu tại phiên tòa, kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Ông Đặng Quốc L được ly hôn bà Võ Nguyệt Vân A; giao con chung Đặng Anh Q cho ông L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

a. *Về thủ tục tố tụng:* Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng bà Võ Nguyệt Vân A không đến Tòa và tiếp tục vắng tại phiên Tòa lần thứ hai. Vì vậy Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

b. *Về nội dung:* Ông Đặng Quốc L và bà Võ Nguyệt Vân A kết hôn vào năm 2010, trên tinh thần tự nguyện. Ông L xác định không còn tình cảm với bà Anh và vợ chồng đã sống ly thân. Xét thấy tình trạng hôn nhân đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Thấy rằng yêu cầu của ông L là chính đáng nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

Về con chung: Ông L xin được trực tiếp nuôi con chung Đặng Anh Q – Sinh ngày: 13/12/2009 và không yêu cầu bà A cấp dưỡng nuôi con chung, nguyện vọng của cháu Q được tiếp tục ở với ông L. Xét thấy, từ khi vợ chồng sống ly thân cho đến nay, cháu Q theo sống với ông L nên Hội đồng xét xử giao cháu Q cho ông L tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục.

Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu Tòa giải quyết

c. *Về án phí:* Do yêu cầu khởi kiện được chấp nhận nên nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Các đương sự được quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Các Điều 53, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Điều 147, Điều 227, Điều 228 và Điều 266 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

Tuyên xử:

1. *Về quan hệ hôn nhân:* Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn: Ông Đặng Quốc L được ly hôn bà Võ Nguyệt Vân A.

2. *Về con chung:* Giao cháu Đặng Anh Q – sinh ngày: 13/12/2009 cho ông L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi trưởng thành.

Bà Võ Nguyệt Vân A có quyền thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở, đồng thời có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống với người trực tiếp nuôi dưỡng.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết ông L và bà A có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi nuôi con cũng như cấp dưỡng nuôi con.

3. *Về tài sản chung:* Đương sự không yêu cầu Tòa giải quyết.

4. *Về án phí:* Ông Đặng Quốc L phải nộp 300.000 đồng án phí HNGĐ-ST nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2016/0011154 ngày 08/4/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Nha Trang.

Quyền kháng cáo: Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Nha Trang;
- Đương sự;
- Chi cục THADS TPNT;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- UBND xã V;
- Lưu Hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Ly